Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaWealth (VEOF)

Ngày 31/03/2022

VEOF Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng sinh lời cao thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có vốn hóa lớn và vừa, các công ty đầu ngành hoặc có lợi thế cạnh tranh khác biệt, có nhiều tiềm năng tăng trưởng và đang được định giá thấp.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập

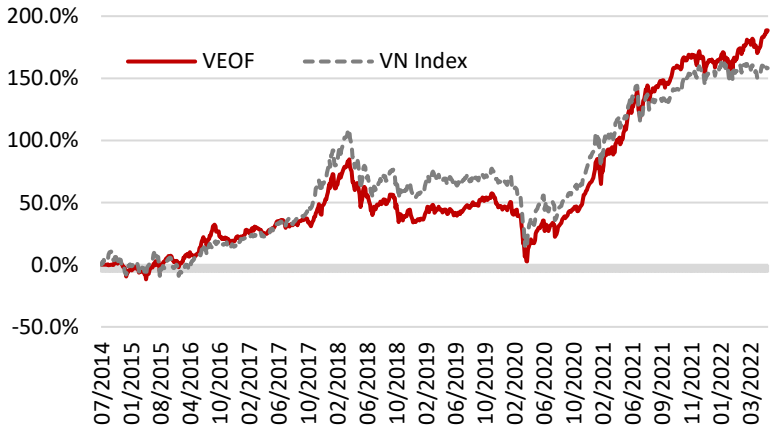

Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VEOF

	VEOF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	821.5	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	28,855.3	
Lợi nhuận tháng 03/2022 (%)	3.3	0.1
Lợi nhuận từ đầu năm 2022 (%)	8.6	(0.4)
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	26.1	15.0
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	14.7	13.0
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	188.6	158.1

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng

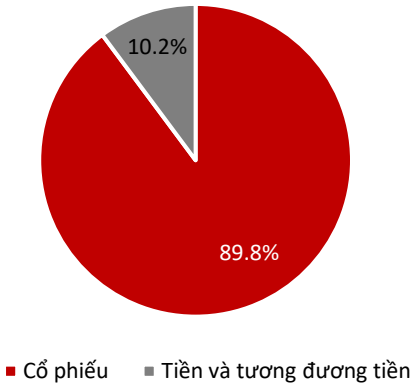

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	1/7/2014
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >/= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	2.000.000 VNĐ / ~90USD
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VEOF	VN-Index
Chỉ số P/E (x) (*)	15.5	17.3
Chỉ số P/B (x) (*)	3.3	2.6
Chỉ số ROE (%) (*)	21.4	15.3
Tỷ suất cổ tức (%)	1.2	1.1
Vòng quay danh mục (%)	27.0	0.0
Hệ số Shape	0.5	0.4
Số lượng cổ phiếu	38	409

(*) Số liệu 12 tháng gần nhất

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

VinaCapital

Classified: Public

Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaWealth (VEOF)

Ngày 31/03/2022

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng

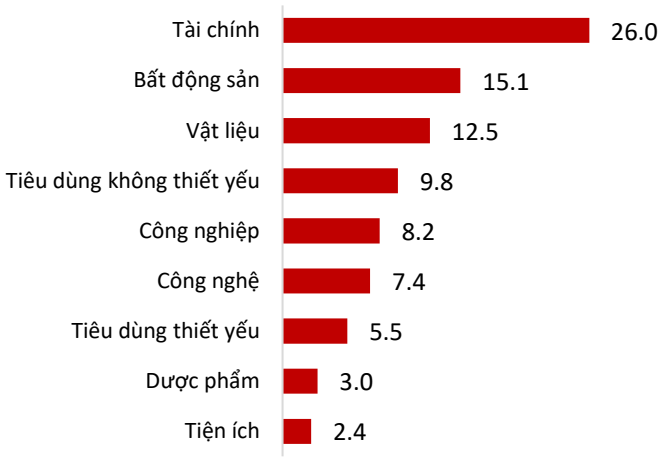

Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	7.4
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	7.0
MBB	Tài chính	6.3
TCB	Tài chính	5.0
VCB	Tài chính	4.3
VHM	Bất động sản	3.8
HPG	Vật liệu	3.7
CTG	Tài chính	3.5
PET	Công nghiệp	3.4
DGC	Vật liệu	3.4

Cập nhật thị trường và quỹ VEOF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

Tháng 3 bắt đầu với đầy những cẩn trọng từ các nhà đầu tư trên thị trường do tình hình căng thẳng giữa Nga và Ukraina, lạm phát và Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed) tăng lãi suất. Chỉ số VN Index giảm từ 1.490,1 điểm vào cuối tháng 2 xuống 1.446,3 điểm vào ngày 14/3, tuy nhiên sau đó đã hồi phục lên 1.492,2 điểm vào cuối tháng 3, tăng 0,1% trong tháng. Thị trường đã quay về chú ý hơn đến phục hồi kinh tế và tăng trưởng của các công ty niêm yết, trong khi giá cổ phiếu đã phản ánh hầu hết các tin tức tiêu cực. Tính từ đầu năm, VN Index vẫn giảm 0,4%.

Thị trường chứng khoán thế giới cũng diễn biến tích cực hơn trong tháng 3. Chỉ số MSCI Toàn cầu và S&P 500 tăng 1,9% và 3,6% trong tháng 3, tuy nhiên vẫn còn giảm 5,7% và 4,9% từ đầu năm.

Thanh khoản thị trường cũng cho thấy tâm lý tích cực hơn. Giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trong tháng 3 đạt 1,42 tỷ USD/ngày, tăng 18% so với tháng 2, tuy nhiên khối ngoại vẫn bán ròng tháng thứ 8 liên tiếp, với giá trị bán ròng trong tháng 3 lên đến 159 triệu USD, tính trên cả 3 sàn.

Số liệu kinh tế quý 1 cho thấy sự hồi phục, tuy nhiên tăng trưởng vẫn chưa cao như thời gian trước dịch COVID-19. GDP quý 1 tăng 5,03% (cao hơn 4,72% trong quý 1/2021, nhưng thấp hơn 6,85% trong quý 1/2019). Điểm đáng lưu ý là các số liệu cho thấy sự cải thiện trong tháng 3. Chỉ số sản xuất công nghiệp và Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 8,5% và 9,4% so với cùng kỳ trong tháng 3, đưa tăng trưởng cả quý 1 lên 6,4% và 4,4%. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) giảm từ 54,3 trong tháng 2 xuống 51,7 trong tháng 3. Mức trên 50 cho thấy lĩnh vực sản xuất vẫn tiếp tục tăng trưởng, tuy nhiên các doanh nghiệp tham gia khảo sát nêu ra những lo ngại về chi phí đầu vào do giá cả hàng hóa tăng trong thời gian qua.

CẬP NHẬT QUỸ VEOF VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VEOF tăng 3,3% trong tháng 3, cao hơn 3,2% so với mức tăng của VN Index. Tính từ đầu năm, VEOF đã tăng 8,6%, trong khi VN Index giảm 0,4%.

Hai cổ phiếu lớn nhất trong danh mục của quỹ, FPT và MWG, đạt mức tăng khá tốt trong tháng 3. FPT tăng 14,7% trong tháng. Tại đại hội cổ đông ngày 7/4, FPT ước tính lợi nhuận trước thuế quý 1 tăng 26-28% so với cùng kỳ năm trước. Công ty có những cơ hội tăng trưởng lớn từ thị trường công nghệ thông tin trong và ngoài nước trong những năm tới. FPT hiện tại có thể cạnh tranh trên quy mô toàn cầu với những công ty công nghệ hàng đầu của Ấn Độ và Trung Quốc.

MWG tăng 7,2% trong tháng. Công ty đặt chỉ tiêu lợi nhuận 6.350 tỷ đồng trong năm 2022, tăng trưởng 30% và có kế hoạch trả cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 1:1. Quan trọng hơn, tại đại hội cổ đông sắp tới, MWG sẽ trình cổ đông chấp thuận việc bán 20% cổ phần của Bách Hóa Xanh cho nhà đầu tư chiến lược. Chúng tôi tin rằng việc này sẽ làm tăng giá trị của toàn tập đoàn.

Một cổ phiếu đáng chú ý khác trong danh mục của VEOF là DGC, cổ phiếu tăng 39,8% trong tháng 3. Ban lãnh đạo ước tính lợi nhuận ròng đạt 1.500 tỷ đồng trong quý 1, tăng 414% so với cùng kỳ. Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 đạt 3.500 tỷ đồng, tăng 39%.

Mặc dù tăng trưởng GDP trong quý 1 thấp hơn một chút so với kỳ vọng, chúng tôi thấy rõ xu hướng cải thiện theo thời gian kể từ quý 4 năm ngoái. Kể từ tháng 4, có thể kỳ vọng sự hồi phục kinh tế diễn ra mạnh hơn nữa do các chuyến bay quốc tế đã được nối lại từ ngày 15/3 và khách đi máy bay không còn phải cách ly khi vào Việt Nam. COVID-19 không còn làm người dân lo lắng do số ca tử vong đã giảm mạnh chỉ còn khoảng 30 ca/ngày, chưa bằng 1/10 so với đỉnh điểm vào quý 3 năm ngoái. Các nhà đầu tư vẫn còn lo ngại về việc Fed tăng lãi suất và lạm phát, tuy nhiên chúng tôi cho rằng những rủi ro này không quá lớn khi xét đến tương quan với triển vọng phục hồi kinh tế và tăng trưởng.

Bên cạnh đó, Chính phủ đang quyết tâm làm cho thị trường chứng khoán minh bạch hơn và đảm bảo công bằng giữa các nhà đầu tư bằng việc xử phạt nghiêm khắc những vi phạm gần đây trên thị trường chứng khoán. Việc xử lý quyết liệt này sẽ củng cố niềm tin của nhà đầu tư vào sự phát triển vững chắc lâu dài của thị trường chứng khoán.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2020	-2.8%	-2.3%	-26.2%	15.1%	10.3%	-2.4%	-2.1%	10.9%	3.2%	0.4%	10.1%	7.7%	16.1%
2021	-0.1%	11.8%	0.5%	5.6%	11.6%	5.1%	-1.8%	3.0%	3.2%	8.3%	-0.1%	-0.3%	56.5%
2022	0.0%	5.1%	3.3%										8.6%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc gạ gẫm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

VinaCapital